

KẾ HOẠCH
Phát triển ngành Thông tin và Truyền thông năm 2021

Theo công văn số 3431/SKHĐT-KH ngày 29/7/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc tham mưu đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2020 và dự kiến kế hoạch năm 2021;

Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Kế hoạch phát triển ngành Thông tin và Truyền thông năm 2021 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020

1. Thông tin, báo chí, xuất bản

- Tổ chức họp giao ban báo chí, thông báo tình hình báo chí và báo cáo kết quả giao ban hàng tháng. Thường xuyên hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định. Tham mưu Bộ Thông tin và Truyền thông cấp và đổi Thẻ Nhà báo giai đoạn 2016–2020 cho các cơ quan báo chí. Mỗi năm, cập nhật 53 bản tin Thông báo báo chí hàng tuần trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh và lãnh đạo các sở, ngành.

- Rà soát, theo dõi nắm bắt thông tin, thu thập thông tin, xử lý các đối tượng, tổ chức, hội nhóm phát tán tin giả, thông tin xấu độc, tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước; kích động biểu tình, gây rối an ninh trật tự trên mạng xã hội. Qua rà soát, Sở đã tổng hợp gửi các đơn vị có liên quan đề nghị phối hợp xử lý thông tin hoặc báo cáo nhanh cho UBND tỉnh, đồng thời có đề xuất giải pháp xử lý hoặc đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo xử lý (các vấn đề nổi cộm chủ yếu tập trung ở các lĩnh vực du lịch, đất đai, Covid -19,...). Bên cạnh đó, có nhiều văn bản đề nghị Cục An toàn an ninh thông tin – Bộ Thông tin và Truyền thông ngăn chặn, gỡ bỏ những tài khoản đăng tải các thông tin xấu độc, tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước. Thường xuyên phối hợp Công an tỉnh xử lý một số nội dung liên quan đến mạng xã hội; tin giả, thông tin xấu độc, tuyên truyền chống phá Đảng, Nhà nước. Tổ chức thẩm định, giám định những nội dung trên các trang mạng khi có yêu cầu của cơ quan Công an đề nghị.

- Thực hiện tốt công tác triển khai, hướng dẫn tuyên truyền dưới sự chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông, Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự định hướng nội dung tuyên truyền của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và phối hợp chặt chẽ của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan. Bằng nhiều hình thức, các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, các đài truyền thanh/truyền thanh-truyền hình cấp huyện đã tích cực tuyên truyền đưa thông tin về chủ trương của Đảng,

chính sách của Nhà nước đến nhân dân, đáp ứng nhu cầu thụ hưởng thông tin của nhân dân. Đồng thời, các cơ quan báo chí cũng tập trung tuyên truyền các sự kiện lớn của đất nước và địa phương. Triển khai thực hiện các nội dung về tuyên truyền Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Thuận. Công tác thông tin tuyên truyền được tăng cường theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, nhất là trong thực các mục tiêu về phát triển KT-XH, đảm bảo QP-AN, giữ vững chủ quyền biên giới, biển, đảo; đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước. Thông đầy đủ, kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm.

- Thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư (khóa IX) “Về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản” và Kế hoạch số 30-KH/TU ngày 06/3/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư, Sở Thông tin và Truyền thông đã nghiêm túc triển khai thực hiện. Hoạt động xuất bản, in, phát hành đã đi vào nề nếp, ngày càng nâng cao chất lượng và hiệu quả của xuất bản phẩm ¹.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện triển khai hoạt động thông tin đối ngoại; trên cơ sở đó, Sở Thông tin và Truyền thông đã triển khai các nội dung của Kế hoạch ².

2. Bưu chính, viễn thông

- Triển khai Chương trình phối hợp công tác số 430/CTPH-BVHTTDL-BTTTT giai đoạn 2013-2020 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Thông tin và Truyền thông đạt kết quả tốt, thuận lợi ³.

- Tham mưu công bố công khai, niêm yết Danh mục các thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ đã đảm bảo tính minh bạch, rõ ràng, góp phần giảm thời gian, chi phí, công sức đi lại, chờ đợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công của tỉnh; công tác phối hợp trong tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích giữa Bưu điện tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương được thực hiện đồng bộ, nghiêm túc, đúng quy định. Tham mưu UBND tỉnh triển khai văn bản đến các cơ

¹ Hầu hết các nội dung, chủ đề xuất bản, in và phát hành đều bám sát chủ trương của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương. Do vậy, việc xuất bản tài liệu không kinh doanh đúng quy định của pháp luật, đúng quy trình, chưa xảy ra trường hợp nào vi phạm về tăng trang, in ấn không xin giấy phép. Việc xuất bản các ấn phẩm không được xây dựng thành kế hoạch xuất bản hàng năm theo định kỳ mà chủ yếu là gắn với nhu cầu phục vụ các sự kiện chính trị quan trọng, các ngày lễ, kỷ niệm của địa phương và cả nước, tài liệu lịch sử đảng bộ các địa phương, tài liệu tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất chăn nuôi...

² Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc tham mưu UBND tỉnh tổ chức hoạt động Triển lãm bản đồ và trưng bày tư liệu "Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý" (dự kiến vào cuối tháng 10/2020). Ngoài ra, làm đầu mối phối hợp giữa Cục Thông tin cơ sở với Sở Giáo dục và Đào tạo và 03 trường THPT để triển khai công tác tổ chức Triển lãm số "Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý". Phối hợp ký kết hợp đồng với báo điện tử Bình Thuận - Trang tiếng Anh Chuyên mục Thông tin đối ngoại bằng tiếng Anh, đưa những nội dung thông tin, hình ảnh của tỉnh bằng tiếng Anh cho các độc giả người Việt ở nước ngoài cũng như người nước ngoài biết hiểu hơn về quê hương Bình Thuận...

³ Đã đưa sách báo đến 100% Bưu điện - Văn hóa xã (BĐ-VHX) trên địa bàn tỉnh, đảm bảo chu kỳ luân chuyển 02 lần/năm, 01 điểm BĐ-VHX/200 bản sách các loại, mỗi đợt luân chuyển bình quân 15-20 điểm Bưu điện - Văn hóa xã (khoảng 4.200 đầu sách).

quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh về thực hiện (dịch vụ bưu chính KT1) theo quy định tại Quyết định 55/2016/QĐ-TTg ngày 26/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước.

- Triển khai đầy đủ các chỉ đạo của Bộ Thông tin và Truyền thông về công tác bảo đảm an toàn, an ninh trong lĩnh vực bưu chính khi nhận gửi chuyển phát gói kiện hàng hóa đến các các doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các doanh nghiệp về đảm bảo chất lượng mạng và dịch vụ viễn thông nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ trực tuyến; tuyên truyền sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích nhằm phòng tránh dịch Covid-19 gây ra. Chỉ đạo Bưu điện tỉnh Bình Thuận về việc chi trả các chế độ an sinh xã hội trong thời kỳ dịch bệnh COVID-19.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, truyền hình cáp thực hiện đảm bảo an toàn thông tin phục vụ các dịp Lễ, Tết và các sự kiện quan trọng của tỉnh, các kỳ thi của ngành giáo dục và công tác phòng chống bão lụt. Chỉ đạo các doanh nghiệp tiếp tục rà soát và bó gọn mạng ngoại vi đảm bảo mỹ quan đô thị. Hướng dẫn các địa phương triển khai Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành quy định quản lý điểm truy cập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai hiệu quả Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất giai đoạn ngưng phát sóng trạm chính và đã phối hợp với Ban quản lý viễn thông công ích giám sát đơn vị trúng thầu triển khai lắp đặt đầu thu vệ tinh cho hộ nghèo và cận nghèo thuộc vùng các trạm phát lại. Tăng cường công tác quản lý chất lượng thiết bị phát thanh, truyền hình và truyền thanh không dây; phối hợp với Trung tâm tần số vô tuyến điện khu vực VII thực hiện hướng dẫn cấp phép sử dụng tần số vô tuyến điện các mạng đài nội bộ, dùng riêng và công cộng;

- Theo dõi, đánh giá đảm bảo mức độ đạt tiêu chí các tiêu chí Thông tin và Truyền thông về NTM trong bộ tiêu chí xã nông thôn mới của Tỉnh giai đoạn 2016-2020⁴. Thực hiện triển khai dự án đầu tư hệ thống đài truyền thanh cho 3 xã.

Hạ tầng mạng viễn thông 3G, 4G được phát triển mở rộng; đảm bảo an toàn mạng lưới thông tin, thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp⁵.

3. Ứng dụng và phát triển CNTT

** Về hạ tầng kỹ thuật:*

⁴ Triển khai hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới với 88/93 xã đạt Tiêu chí xã có điểm phục vụ bưu chính; 93/93 xã đạt Tiêu chí xã có dịch vụ viễn thông, internet; 91/93 xã đạt Tiêu chí xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn và 88/93 xã Tiêu chí xã có ứng dụng CNTT trong công tác quản lý điều hành.

⁵ Mạng lưới phục vụ bưu chính, viễn thông với 1.250 cơ sở kinh doanh dịch vụ BCVT, đạt bán kính phục vụ bình quân là 1,4 km/cơ sở. Tổng số thuê bao điện thoại các loại ước đạt: 1.846.000 thuê bao (điện thoại cố định là 30.000 thuê bao), mật độ điện thoại 147 thuê bao/100 dân, đạt 100% kế hoạch. Tổng số thuê bao Internet ước đạt: 140.000 thuê bao, tỷ lệ người sử dụng Internet (quy đổi) là 62%, đạt 100% kế hoạch.

- Các sở, ngành, địa phương đã trang bị hạ tầng kỹ thuật cơ bản đáp ứng ứng dụng CNTT, phục vụ công việc ⁶. Ngoài ra, các địa phương đã triển khai đầu tư bổ sung hạ tầng mạng, thiết bị CNTT cho Bộ phận Một cửa cấp huyện, xã theo lộ trình đầu tư trong Đề án nâng cấp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã theo hướng hiện đại đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 12/9/2018.

- Trung tâm Tích hợp dữ liệu (THDL) tỉnh được triển khai phần mềm ảo hóa và điện toán đám mây theo công nghệ mã nguồn mở để quản lý và tối ưu hóa hạ tầng máy chủ và thiết bị mạng, duy trì hoạt động thông suốt, ổn định, đảm bảo an toàn ⁷.

* *Về an toàn, an ninh thông tin:* Công tác đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước tỉnh tương đối đảm bảo ⁸. Đến nay chưa xảy ra sự cố nào quan trọng về an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh.

* *Về ứng dụng CNTT trong xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh:*

- Triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động Trục kết nối liên thông, chia sẻ, trao đổi dữ liệu quy mô cấp tỉnh (ESB) theo hình thức thuê dịch vụ nhằm để kết nối liên thông và tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh (phần mềm Quản lý văn bản Điều hành, Hệ thống Một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến) với các Bộ ngành và Chính phủ ⁹. Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt “Đề án phát triển đô thị thông minh tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2019-2025, tầm nhìn đến năm 2030” ¹⁰.

- Xây dựng và đưa vào hoạt động cơ sở dữ liệu về thủ tục hành chính (TTHC) tỉnh Bình Thuận, tích hợp đồng bộ với cơ sở dữ liệu Quốc gia về TTHC tại địa chỉ <http://tthc.binhthuan.gov.vn>. Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử tỉnh, Cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được kết nối với Zalo nhằm công khai kết quả giải quyết hồ sơ TTHC (tra cứu trên website, tin nhắn SMS, quét mã QR qua Zalo, ...); kết nối với Hệ thống CNTT của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam nhằm triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh qua dịch vụ bưu

⁶ 100% CBCCVV cấp tỉnh, huyện, xã có máy tính (1 máy tính/CBCCVV); 100% sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện có mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao và kết nối mạng WAN tỉnh bằng đường truyền số liệu chuyên dùng tốc độ cao, đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin, kết nối ổn định; 100% UBND cấp xã có mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao; Hệ thống Hội nghị truyền hình tiếp tục phục vụ có hiệu quả các cuộc họp trực tuyến giữa Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương với tỉnh; giữa UBND tỉnh với 10/10 UBND huyện, thị xã, thành phố.

⁷ Trung tâm THDL tỉnh với hơn 40 máy chủ và nhiều thiết bị mạng, thiết bị bảo mật chuyên dụng (Coreswitch, Firewall, Antispammail, thiết bị IDS/IPS, hệ thống lưu trữ (SAN), thiết bị lưu trữ tập trung (NAS); thiết bị chống sét trên đường truyền mạng LAN; giao thức truy cập bảo mật HTTPS, ...).

⁸ 100% máy tính của CBCCVV cấp tỉnh, huyện, xã đều được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền; 100% cơ quan, đơn vị và địa phương đều trang bị máy tính soạn thảo văn bản mật. Các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện tương đối đầy đủ, kịp thời theo chỉ đạo của UBND tỉnh, triển khai các giải pháp tăng cường bảo đảm an toàn cho hệ thống thông tin và cập nhật lỗ hổng, ngăn chặn mã độc kịp thời theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, xác định cấp độ, xây dựng/phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin; triển khai kết nối, chia sẻ thông tin về mã độc giữa các hệ thống thông tin...

⁹ Hiện tại đã triển khai thực hiện kết nối, liên thông dữ liệu nội bộ với Bộ Tư pháp, dữ liệu dịch vụ công trực tuyến Cấp mã số cho đơn vị có quan hệ ngân sách với Bộ Tài chính, dữ liệu về đăng ký kinh doanh với Bộ Kế hoạch và Đầu tư...

¹⁰ Căn cứ Đề án được phê duyệt, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông đã trình UBND tỉnh báo cáo đề xuất xin chủ trương và bố trí vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 để triển khai đầu tư dự án “Xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh (IOC)” tỉnh.

chính công ích ¹¹. Thực hiện kết nối Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh và Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh với Cổng dịch vụ công Quốc gia theo nội dung và tiến độ của Văn phòng Chính phủ triển khai ¹². Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử liên thông được triển khai đồng bộ, thống nhất ¹³. Triển khai thực hiện Đề án nâng cấp Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã theo hướng hiện đại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận ¹⁴. Các ứng dụng CNTT phục vụ Trung tâm Hành chính công tỉnh hoạt động tương đối ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu xử lý công việc.

- Hoàn thành triển khai mở rộng ứng dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đến các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh, các phòng ban cấp huyện, cấp xã (290 đơn vị) ¹⁵. Phần mềm Quản lý công việc được giao của UBND tỉnh duy trì hoạt động ổn định; Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, ngành, địa phương đã triển khai và tổ chức cập nhật tương đối đầy đủ và kịp thời tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao. Cổng thông tin điện tử tỉnh và các Trang thông tin điện tử thành viên được nâng cấp đảm bảo các quy định tại Nghị định 43/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ ¹⁶. Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh đã được triển khai đến cấp xã ¹⁷. 100% các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện,

¹¹ 100% thủ tục hành chính các cơ quan nhà nước tỉnh được cung cấp trực tuyến ở mức độ 2; tính đến 30/6/2020, đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho 17/19 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (trừ Thanh Tra tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh) và 10/10 đơn vị cấp huyện với tổng số 475/1.997 thủ tục hành chính trên toàn tỉnh, đạt tỷ lệ 23,78%, trong đó có 265 DVC trực tuyến ở mức độ 3 và 210 DVC trực tuyến ở mức độ 4 trên Cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến tập trung của tỉnh tại địa chỉ <http://dichvucong.binhthuan.gov.vn>; hoàn thành nâng cấp Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh nhằm bổ sung các tính năng chức năng theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP của Chính Phủ và Thông tư 32/2017/TT-BTTTT của Bộ TT&TT...

¹² Theo đó đã kết nối, tích hợp 02 dịch vụ công gồm: thủ tục thông báo hoạt động khuyến mại (Sở Công Thương đã tiếp nhận và xử lý 89 hồ sơ gửi từ Cổng dịch vụ công quốc gia), thủ tục đổi giấy phép lái xe do Ngành giao thông vận tải cấp (Sở Giao thông Vận tải đã tiếp nhận và giải quyết đúng quy định 398 hồ sơ).

¹³ Theo mô hình tập trung cho tất cả các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh ở 3 cấp (trừ Thanh tra tỉnh) và kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, các hệ thống phần mềm tại Trung tâm Hành chính công tỉnh; hệ thống phần mềm sử dụng chung LDAP sẵn có trên hệ thống Thư điện tử công vụ tỉnh để thực hiện xác thực người dùng, tránh sử dụng nhiều tài khoản cho các hệ thống khác nhau. Hiện phần mềm được khai thác, sử dụng tương đối hiệu quả, hầu hết các quy trình, thủ tục hành chính đã được cập nhật vào phần mềm.

¹⁴ - Về đầu tư phần cứng, thiết bị: Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành văn bản hướng dẫn các địa phương về cấu hình đối với các thiết bị CNTT đầu tư theo Đề án (479/STTTT-BCVT&CNTT ngày 28/5/2019 và 790/STTTT-BCVT&CNTT ngày 13/9/2019). Đồng thời các huyện đã bố trí kinh phí và triển khai đầu tư, lắp đặt các hạng mục thiết bị CNTT theo tiến độ và lộ trình phê duyệt của Đề án.

- Về đầu tư phần mềm: Trong năm 2020, Sở TT&T đang triển khai thẩm định hồ sơ mời thầu dự án và đưa vào sử dụng các ứng dụng phần mềm (đánh giá mức độ hài lòng của người dân; hệ thống Dashboard phục vụ lãnh đạo; hệ thống thông tin công khai tiến độ giải quyết hồ sơ, thủ tục (trên Tivi); hệ thống quản lý thu phí, lệ phí; Hệ thống tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua bưu điện; hệ thống xin lỗi người dân) tại Bộ phận tiếp và trả kết quả cho 06 đơn vị cấp huyện còn lại và 15 đơn vị cấp xã.

¹⁵ Đảm bảo 100% các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh, các phòng ban cấp huyện, cấp xã và 10 đơn vị khác được triển khai sử dụng phần mềm; hoàn thành kết nối liên thông phần mềm theo mô hình liên thông 4 cấp (xã – huyện – tỉnh – Trung ương) và thực hiện phát hành văn bản điện tử trên Trục liên thông văn bản Quốc gia (trao đổi văn bản điện tử với tất cả các Bộ, cơ quan ngang Bộ (22), cơ quan thuộc Chính phủ (07) và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (63). Việc khai thác, sử dụng phần mềm ở các đơn vị cấp tỉnh và cấp huyện sử dụng theo quy trình khép kín, thực hiện ký số, gửi nhận văn bản liên thông qua phần mềm, không gửi văn bản (trừ văn bản mật).

¹⁶ Tin tức và văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh được cung cấp đầy đủ, kịp thời; thực hiện mở chuyên trang đối thoại (mục Hỏi - Đáp) giữa cơ quan Nhà nước và người dân, doanh nghiệp để cung cấp thông tin và giải đáp những yêu cầu của người dân, tạo kênh thông tin để tiếp nhận góp, giám sát của người dân; cung cấp hộp thư điện tử (thutuchanhchinh@binhthuan.gov.vn) trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để tiếp nhận, phân loại và chuyển đến các ngành chức năng xem xét, giải quyết kịp thời các kiến phản ánh, kiến nghị, đánh giá của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính; các văn bản chỉ đạo, điều hành (đã ký số) được cập nhật trên Cổng và các Trang thông tin điện tử thành viên kịp thời, đúng quy định.

¹⁷ Nâng tổng số tài khoản đã cấp gồm: 78 tên miền cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh với số lượng tài khoản là 14.213 tài khoản, đảm bảo 100% cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cấp xã được cấp hộp thư điện tử và triển khai tốt hệ thống thư điện tử công vụ; trên 95% CBCC cấp

các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh, các phòng ban cấp huyện và cấp xã được cấp chứng thư số và sử dụng chứng thư số góp phần đẩy mạnh tăng cường trao đổi, sử dụng văn bản điện tử qua môi trường mạng, thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác thanh kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Về công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm: Do tình hình dịch bệnh Covid-19, nên chỉ triển khai thực hiện 02 cuộc thanh tra, kiểm tra theo chương trình kế hoạch đã được phê duyệt đối với 02 tổ chức về việc chấp hành pháp luật về hoạt động in và việc chấp hành các quy định của pháp luật về kiểm định trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng. Phối hợp với Công an tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra, xử lý thông tin sai sự thật trên mạng xã hội liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; đã xử phạt vi phạm hành chính 10.000.000 đồng đối với 01 cá nhân về hành vi cung cấp nội dung thông tin sai sự thật trên mạng xã hội facebook. Phê duyệt điều chỉnh dừng các cuộc thanh tra theo kế hoạch theo chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Thuận tại Công văn số 2517/UBND-NCKSTTHC ngày 08/7/2020 về việc thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ và Công văn số 907/TTCP-KHTH ngày 29/5/2020 của Thanh tra Chính phủ.

- Kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Sở Thông tin và Truyền thông nhận được 16 đơn (03 đơn khiếu nại; 08 đơn tố cáo; 04 đơn kiến nghị, phản ánh; 01 đơn có nhiều nội dung khác nhau), đã xử lý dứt điểm 16/16 đơn theo quy định, đạt 100%.

5. Đánh giá chung

5.1. Thuận lợi; kết quả đạt được

Trong năm 2020, công tác quản lý nhà nước về hoạt động báo chí, xuất bản, thông tin đối ngoại thường xuyên được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời sâu sát. Chính vì vậy, các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh đã hoạt động đúng định hướng, tuân thủ quy định của pháp luật, tôn chỉ mục đích, đáp ứng tốt nhu cầu cung cấp thông tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Hoạt động xuất bản, in và phát hành ở địa phương cơ bản phục vụ nhiệm vụ chính trị, tư tưởng, đáp ứng nhu cầu đọc của nhân dân, đồng thời thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh của các doanh nghiệp in, phát hành sách trên địa bàn tỉnh. Công tác thông tin đối ngoại được triển khai khá đồng bộ từ công tác tổ chức đến triển khai thực hiện; tuyên truyền thông tin đối ngoại, kể cả bằng tiếng nước ngoài, tiếng Anh khá đa dạng, phong phú, nhờ đó đã góp phần rất quan trọng trong việc giúp cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang, các tầng lớp nhân dân, các doanh nghiệp nước ngoài đóng trên địa bàn tỉnh và kiều bào hiểu rõ hơn về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước Việt Nam nói chung và Bình Thuận nói riêng; về đất nước, quê hương, con người và văn hóa của cộng đồng các dân tộc Bình Thuận trong công cuộc hội nhập quốc tế.

tỉnh, 85% CBCC cấp huyện và 65% CBCC cấp xã thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc.

Trên cơ sở quy hoạch viễn thông đã được UBND tỉnh phê duyệt và sự định hướng, tạo điều kiện thuận lợi từ Sở TT&TT, các doanh nghiệp viễn thông đầu tư xây dựng phát triển mạng lưới hạ tầng kỹ thuật và kinh doanh dịch vụ với tốc độ nhanh; phát triển về quy mô, công nghệ hiện đại, chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng lên, hoạt động cạnh tranh lành mạnh. Hệ thống thông tin, liên lạc trên địa bàn tỉnh luôn an toàn, thông suốt, vùng phủ sóng rộng đến vùng sâu, vùng xa, hải đảo; bảo đảm phục vụ nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; phòng chống bão lụt,...

Chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành trọng tâm, kịp thời về xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển, ứng dụng CNTT. Hạ tầng và thiết bị CNTT đã được các cơ quan cấp tỉnh và một số cơ quan cấp huyện quan tâm đầu tư nhằm đẩy mạnh và ứng dụng CNTT tại địa phương. Ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, cải cách hành chính phục vụ người dân và doanh nghiệp được quan tâm đầu tư, nâng cấp mở rộng. Việc áp dụng linh hoạt dịch vụ hành chính công trực tuyến kết hợp với trả kết quả qua hệ thống bưu chính tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, góp phần thực hiện tốt yêu cầu cải cách hành chính.

5.2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Những giá trị mà báo chí mang lại cho đất nước là rất to lớn; nhưng báo chí đang phải đối mặt với những thách thức toàn cầu: Đó là sự bùng nổ truyền thông xã hội. Trước khó khăn chung của cả nước, việc rà soát các nội dung thông tin sai phạm đăng tải trên trang mạng xã hội còn nhiều khó khăn, bất cập; lượng thông tin trên mạng xã hội quá lớn nên khó kiểm soát. Sở Thông tin và Truyền thông không thể can thiệp, làm việc trực tiếp với các nhà cung cấp dịch vụ thông tin xuyên biên giới để yêu cầu dỡ bỏ hoặc trực tiếp ngăn chặn những thông tin xuyên tạc, độc hại mà phải đề nghị Bộ TT&TT hỗ trợ.

Các điểm bưu điện văn hóa xã gặp nhiều khó khăn chưa đáp ứng nhu cầu văn hoá đọc của các tầng lớp nhân dân. Việc tổ chức và phát triển các lực lượng, mạng lưới phát hành xuất bản phẩm đảm bảo đáp ứng đầy đủ, đúng đối tượng và địa bàn, đặc biệt quan tâm vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa và miền núi, việc phát triển hệ thống sách song ngữ, xuất bản nhiều sách bằng tiếng dân tộc với trình độ thích hợp, đáp ứng nhu cầu của đồng bào các dân tộc thiểu số... còn hạn chế.

Đội ngũ cán bộ thông tin đối ngoại của các Sở, ban, ngành, địa phương chủ yếu là kiêm nhiệm nên còn nhiều hạn chế trong việc triển khai nhiệm vụ. Việc tổ chức tập huấn nâng cao nghiệp vụ công tác thông tin đối ngoại cho lãnh đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố và cán bộ, công chức phụ trách chưa được thường xuyên, chuyên sâu. Việc bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về đấu tranh phản bác thông tin sai trái, xấu, độc trên các phương tiện thông tin đại chúng nhất là các trang mạng xã hội chưa được thường xuyên.

Ứng dụng CNTT ở cấp huyện còn hạn chế; việc ứng dụng, khai thác phần mềm Một cửa điện tử liên thông cấp huyện vẫn còn một số địa phương triển khai hiệu quả chưa cao, do người đứng đầu chưa quyết liệt, việc kết hợp ứng dụng CNTT với cải

cách hành chính, đổi mới lề lối làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác còn thụ động, chưa kiên quyết.

Các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 chỉ đang ở mức độ sẵn sàng, hiệu quả sử dụng chưa cao; hồ sơ nộp trực tuyến ít, tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến qua mạng còn rất hạn chế, do thủ tục hành chính thường xuyên thay đổi, các hồ sơ nộp tại bộ phận một cửa cần phải có bản gốc, người dân chưa có thói quen nộp hồ sơ qua mạng, tâm lý là vẫn muốn nộp trực tiếp tại bộ phận một cửa.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NĂM 2021

1. Mục tiêu, chỉ tiêu

1.1. Mục tiêu

- Báo chí, thông tin tuyên truyền đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân, thể hiện dòng chảy chính của xã hội Việt Nam, tạo đồng thuận, niềm tin xã hội góp phần tích cực trong phát triển kinh tế xã hội của tỉnh và đất nước; kiên định bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, vì lợi ích dân tộc, đất nước. Tăng cường tính công khai minh bạch thông tin, phát huy mạnh mẽ vai trò của thông tin cơ sở; đảm bảo quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của nhân dân, đặc biệt ở các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường và nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ truyền thông mới, mạng xã hội trong thông tin đối ngoại và đấu tranh dư luận.

- Tham mưu các chương trình, chính sách thúc đẩy ứng dụng và phát triển CNTT và truyền thông; phát triển giao dịch điện tử, chương trình phát triển hạ tầng viễn thông và Internet nhằm xây dựng thành công Chính quyền điện tử và triển khai Đề án phát triển đô thị thông minh tỉnh Bình Thuận.

- Thúc đẩy phát triển lĩnh vực bưu chính theo hướng hạ tầng chuyển phát và hạ tầng Logistic để phục vụ cho phát triển thương mại điện tử và kinh tế số. Cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, tham gia cải cách hành chính và xây dựng chính phủ điện tử.

- Phát triển hạ tầng viễn thông phục vụ cho phát triển kinh tế số, xây dựng xã hội số, phục vụ kết nối trực liên thông phục vụ cho việc xây dựng thành phố thông minh. Tăng cường giám sát, kiểm tra doanh nghiệp việc đảm bảo chất lượng các chất lượng dịch vụ bưu chính, Internet, di động, truyền hình; chất lượng công trình trạm BTS. Phối hợp với các ngành có liên quan tạo điều kiện để doanh nghiệp triển khai xây dựng lắp đặt hạ tầng mạng viễn thông và truyền hình cáp.

- Đẩy nhanh xây dựng chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp tới mọi người, mọi lúc, mọi nơi. Thực hiện chuyển đổi số để góp phần nâng cao tốc độ tăng trưởng, năng suất lao động và khả năng cạnh tranh của nền kinh tế.

1.2. Chỉ tiêu

1.2.1. Bưu chính, Viễn thông

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng số cơ sở kinh doanh các dịch vụ	Cơ sở	1.260

2	Bán kính phục vụ bình quân	Km	1,4
3	Mật độ thuê bao điện thoại các loại	Thuê bao/100dân	148
4	Thuê bao Internet các loại	Thuê bao	150.000
5	Tỷ lệ người sử dụng Internet (quy đổi)	%	66

1.2.2. Công nghệ thông tin

- Nâng cao thứ hạng xếp hạng (ICT) của tỉnh nằm trong top 30 của cả nước.

- 100% văn bản ban hành của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện được ký số và gửi liên thông trong hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành. 100% phần mềm quản lý văn bản và điều hành của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử (không bao gồm văn bản mật).

- 100% Trang Thông tin điện tử các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ.

- 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh được cập nhật, quản lý trong hệ thống phần mềm Một cửa điện tử; 70% hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các dịch vụ công đã được cung cấp trực tuyến mức độ 3, 50% hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các dịch vụ công đã được cung cấp trực tuyến tại mức độ 4.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đạt từ 25% trở lên. Tích hợp 35% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tối thiểu 30% dịch vụ công trực tuyến thực hiện ở mức độ 4. 100% dịch vụ công được hỗ trợ sử dụng, giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp; 51% các Sở, ban, ngành công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 20% dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số để thực hiện thủ tục hành chính; 50% dịch vụ công trực tuyến xử lý bằng hồ sơ điện tử; 20% thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến; 50% dịch vụ công trực tuyến sử dụng dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Đăng ký doanh nghiệp.

- Tối thiểu 80% hồ sơ công việc tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; 60% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật). Tối thiểu 30% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Rút ngắn từ 30% - 50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ thống hội nghị truyền hình và xử lý công việc, văn phòng điện tử.

3. Định hướng, nhiệm vụ chủ yếu

3.1. Báo chí, xuất bản

- Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 16/01/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển thông tin quốc gia trên địa bàn tỉnh

Bình Thuận đến năm 2025, tầm nhìn 2030. Phát triển các loại hình thông tin theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chất lượng, hiệu quả, phù hợp với xu thế phát triển khoa học và công nghệ, thông tin, truyền thông thế giới, đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của nhân dân, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước. Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin, dịch vụ viễn thông, internet để đổi mới cách thức thông tin, tuyên truyền trên địa bàn toàn tỉnh.

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí nâng cao chất lượng nội dung thông tin, lan tỏa nội dung tích cực, nhất là tại các sự kiện quan trọng của tỉnh, đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao của nhân dân. Quản lý chặt chẽ hoạt động báo chí, các cơ quan báo, đài đảm bảo hoạt động đúng định hướng, tôn chỉ mục đích của tờ báo. Thực hiện tốt công tác định hướng thông tin truyền thông trên tất cả các lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền về chủ quyền biên giới biển đảo gắn với triển khai thực hiện Kế hoạch tổng thể và kế hoạch 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

- Tăng cường việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin, tiếp nhận và phản hồi ý kiến của người dân trên cổng/trang thông tin điện tử và mạng xã hội của các cơ quan hành chính nhà nước. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật đối với các hoạt động cung cấp và sử dụng thông tin trên mạng xã hội để người dân biết và thực hiện. Đồng thời khuyến nghị người dân khi tham gia mạng xã hội cần thận trọng khai thác các thông tin trên mạng, nhận rõ tính hai mặt của internet và mạng xã hội, phân biệt thông tin giả, xấu độc trên internet, để tránh bị lợi dụng, lừa đảo. Thường xuyên rà soát, phát hiện thông tin sai phạm đăng trên các trang mạng xã hội có liên quan đến tỉnh để kịp thời xử lý.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư (khóa IX) “Về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản” và Kế hoạch số 30-KH/TU ngày 06/3/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư; Kế hoạch số 3910/KH-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh về phát triển Xuất bản, In và phát hành xuất bản phẩm tỉnh Bình Thuận đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Quản lý chặt chẽ việc thẩm định và cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng toàn diện các xuất bản phẩm. Chăm lo phát triển nhu cầu văn hoá đọc của các tầng lớp nhân dân, tổ chức và phát triển các lực lượng, mạng lưới phát hành xuất bản nhằm đảm bảo đáp ứng đầy đủ, đúng đối tượng và địa bàn, đặc biệt quan tâm vùng nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và vùng đặc biệt khó khăn. Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn việc lưu hành trái phép các xuất bản phẩm (ấn phẩm in lậu, ấn phẩm có nội dung không đảm bảo, ấn phẩm chất lượng thấp...) nhằm đáp ứng tốt nhu cầu hưởng thụ các xuất bản phẩm đảm bảo cả về nội dung và hình thức.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 04-CT/TW ngày 06/7/2011 của Ban bí thư Trung ương Đảng khóa XI “về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối

ngoại nhân dân trong tình hình mới”, đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa quan của công tác thông tin đối ngoại; Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19/10/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quy chế quản lý nhà nước về hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Thuận được ban hành kèm theo Quyết định số 39/2017/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của UBND tỉnh Bình Thuận sâu rộng, đạt hiệu quả cao. Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin, tuyên truyền đối ngoại, quảng bá, giới thiệu về hình ảnh, chính sách, môi trường đầu tư, truyền thống lịch sử, văn hóa, tiềm năng thế mạnh phát triển kinh tế, những thành tựu phát triển kinh tế-xã hội của địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tiếp tục tổ chức triển lãm bản đồ và trưng bày tư liệu "Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý" tại các huyện còn lại để thu hút cán bộ, công chức, viên chức lực lượng vũ trang, học sinh sinh viên và quần chúng nhân dân đến tham quan, tìm hiểu nhiều hơn. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức triển lãm bản đồ và trưng bày tư liệu "Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử và pháp lý" bằng hình thức triển lãm số 3D tại các trường THPT trên địa bàn tỉnh.

3.2. Bưu chính, viễn thông

- Định hướng cho các doanh nghiệp nâng cao chất lượng các tuyến đường thư nhằm rút ngắn hành trình phát thư, báo, đặc biệt rút ngắn thời gian phát thư, báo (chú trọng báo Đảng) ở các huyện miền núi. Bảo đảm an toàn tuyệt đối dịch vụ bưu chính phục vụ sự chỉ đạo điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, chuyển trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI; hỗ trợ, hướng dẫn người dân trong việc đăng ký trực tuyến đối với dịch vụ hành chính công mức 3, 4. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ được quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và các văn bản pháp luật liên quan trong quản lý hoạt động bưu chính chuyên phát.

- Tăng cường quản lý việc xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng và chất lượng dịch vụ viễn thông theo Quy hoạch ngành và quy định pháp luật. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng cố định và băng rộng di động công nghệ 4G, 5G trên địa bàn toàn tỉnh; triển khai dịch vụ thanh toán trực tuyến qua tài khoản thuê bao điện thoại di động; duy trì số lượng thuê điện thoại cố định hiện có nhằm bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ tốt nhu cầu thông tin liên lạc của các tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng các dịch vụ bưu chính, viễn thông và truyền hình cáp; nâng cao chất lượng và mở rộng vùng phủ sóng mạng thông tin di động 4G, 5G đến các địa bàn toàn tỉnh, nhất là phủ sóng cho biển đảo, vùng sâu, vùng xa. Tiếp tục nâng cao dung lượng truyền dẫn cho huyện đảo Phú Quý. Đẩy mạnh tốc độ phổ cập các dịch vụ BCVT tới vùng sâu, vùng xa. Đẩy mạnh thanh toán điện tử bằng tài khoản

viễn thông. Phổ cập điện thoại thông minh tiến đến tắt mạng di động 2G trên toàn tỉnh.

- Tăng cường sử dụng chung cơ sở hạ tầng mạng viễn thông; triển khai kế hoạch ngầm hóa, treo lại cáp để tăng mỹ quan, an toàn đô thị. Triển khai các kế hoạch viễn thông công ích; đảm bảo thông tin liên lạc trong phòng chống giảm nhẹ thiên tai; thông tin liên lạc trong những tình huống khẩn cấp.

3.3. Công nghệ thông tin

- Triển khai Kế hoạch số 4281/KH-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Thuận (giai đoạn 2018 -2022); Kế hoạch số 1478/KH-UBND ngày 3/5/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Kế hoạch số 1258/KH-UBND ngày 11/4/2019 về triển khai thực hiện Giám sát an toàn thông tin mạng đối với hệ thống, dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ Chính quyền điện tử tỉnh Bình Thuận đến 2020, định hướng 2025;...

- Triển khai Đề án Đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh hiệu quả, phù hợp với điều kiện của tỉnh. Triển khai dự án “Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh” đạt chuẩn Tier 2, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật để triển khai Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh; tăng cường triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống, phần mềm, hạ tầng ứng dụng CNTT của Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số, tập trung lựa chọn ưu tiên để thực hiện chuyển đổi số một cách toàn diện từ chính quyền, doanh nghiệp đến người dân, xã hội nhằm tiết kiệm được nguồn lực và đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Xây dựng kế hoạch đào tạo phát triển nguồn nhân lực ICT phục vụ cho chuyển đổi số.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện kết nối liên thông các hệ thống thông tin, hạ tầng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của địa phương, doanh nghiệp; chia sẻ dữ liệu số, bảo vệ dữ liệu cá nhân, định danh và xác thực điện tử cho cá nhân, tổ chức phục vụ cho đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền điện tử, kinh tế số.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các hệ thống thông tin, CSDL chuyên ngành tạo nền tảng xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh. Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin đã được đầu tư, tiếp tục triển khai các hệ thống thông tin phục vụ tích hợp, chia sẻ và liên thông các hệ thống thông tin trong tỉnh và Trung ương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách của các ngành các cấp, doanh nghiệp người dân tại địa phương về bảo vệ an toàn an ninh thông tin trên môi trường mạng. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an toàn, an ninh mạng; tham gia tích cực vào Mạng lưới các đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin quốc gia. Triển khai xây dựng Trung tâm Điều hành an toàn, an ninh

mạng (SoC), hệ thống phòng chống mã độc tập trung, kết nối với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia. Thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ. Tăng cường triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống, phần mềm, hạ tầng ứng dụng CNTT tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh. Xây dựng hệ thống quan trắc, giám sát, quản lý tập trung cấp tỉnh phục vụ giám sát an toàn thông tin phục vụ chính quyền điện tử. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, diễn tập công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Kiện toàn hệ thống các đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin. Xây dựng, hình thành và nâng cao năng lực hệ thống hạ tầng kỹ thuật giám sát và bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng;

3.4. Công tác thanh tra

- Đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, trong đó đặc biệt chú ý thanh tra, kiểm tra trên một số lĩnh vực gây nhiều bức xúc, dư luận có nhiều ý kiến và cần phải chấn chỉnh như: bưu chính chuyển phát, dịch vụ games online; thuê bao di động trả trước; trang thông tin điện tử cá nhân và tổng hợp; kiểm định trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng; hoạt động quảng cáo; truyền hình trả tiền.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra; quyết định giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư; tiếp tục rà soát, giải quyết các vụ tồn đọng, phức tạp; giải quyết kịp thời các vụ việc mới phát sinh, góp phần ổn định an ninh trật tự, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch phát triển ngành Thông tin và Truyền thông năm 2021, Sở Thông tin và Truyền thông gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, TT thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP, Huy (02 b).

GIÁM ĐỐC

Vũ Văn Tuấn

PHỤ LỤC
THỰC HIỆN NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021 CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN NGÀNH THÔNG TIN VÀ
TRUYỀN THÔNG

(Kèm theo Kế hoạch số 44 /KH-STTTT ngày 11 /8/2020)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Năm 2020			Dự kiến năm 2021		
			Mục tiêu	Ước TH cả năm 2020	Ước thực hiện cả năm so với thực hiện năm 2019 (%)	Mục tiêu	So với mục tiêu năm 2020	So với ước thực hiện năm 2020 (%)
1	2	3	4	5	6	7	8	9
Bưu chính- Viễn thông								
- Tổng số cơ sở kinh doanh các dịch vụ	Cơ sở	1.130	1.200	1.250	110,6	1.260	105	100,8
- Bán kính phục vụ bình quân	Km	1,48	1,44	1,4	-	1,4	-	-
- Mật độ máy điện thoại các loại	Thuê bao /100 dân	146	147	147	100,7	148	100,7	100,7
- Thuê bao Internet các loại	Thuê bao	126.000	140.000	140.000	111	150.000	107	107
- Tỷ lệ người sử dụng Internet (quy đổi)	%	59	62	62	105	66	106,5	106,5